# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

**Năm học 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn 8**

*Thời gian làm bài 90 phút*

**I. MỤC ĐÍCH ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Năng lực**

- Đánh giá được mức độ nhận biết và thông hiểu về đặc trưng thể loại trong phần đọc hiểu ngữ liệu ngoài SGK và tri thức Tiếng Việt, khả năng diễn đạt, hành văn và cách rút ra ý nghĩa của các văn bản truyện, thơ. Phạm vi kiến thức gồm:

 **+ Phần Đọc - hiểu:** Văn bản nghị luận văn học, Văn bản thông tin

 **+ Phần Tiếng Việt:** Các thành phần biệt lập; Câu phân loại theo mục đích nói; Câu phủ định, câu khẳng định

 - Đánh giá mức độ vận dụng trong phần viết:

 + Phân tích tác phẩm văn học (truyện)

 + Giải thích một hiện tượng tự nhiên.

- Rèn luyện kĩ năng diễn đạt, trình bày.

**2. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, chăm chỉ.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Tự luận.

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút.

**III. MA TRẬN & BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**1.Ma trận**

 **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

 **MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****%****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | 0 | 2 | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** |  **Viết** bài văn phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | **0** | **25** | **0** | **45** | **0** | **25** | **0** | **5** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** |

**2. Bản đặc tả**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **Nhận biết:*** Nhận biết được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin như: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem.
* Nhận biết được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.
* Nhận biết được các trợ từ, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản. Xác định được một số thành ngữ thông dụng, các yếu tố Hán Việt.

**Thông hiểu**:- Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản.-Phân tích được đặc điểm của một số kiểu văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên; văn bản giới thiệu một cuốn sách hoặc bộ phim đã xem; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.- Phân tích được cách trình bày thông tin trong văn bản như theo trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng của đối tượng hoặc cách so sánh và đối chiếu.**Vận dụng**:* Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.
* Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể.
 | 2 TL |  3TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:**Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  |  |  |  | 1TL\* |
|  **Tổng** |  |  | **2TL** | **3TL** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** |  |  | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** |  |  | **70%** | **30%** |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA**

**GV: Bùi Thị Thanh Hiên**

**Email: thanhhien0977281223@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
|  **UBND QUẬN CẨM LỆ****TRƯỜNG THCS TRẦN QUÝ CÁP** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II****NĂM HỌC 2023-2024**  |
|  |  |

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

*Thời gian: 90 phút (không tính thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

 **Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

**NHỮNG ĐIỀU BÍ ẨN TRONG TẬP TÍNH DI CƯ CỦA CÁC LOÀI CHIM**

 **Đỗ Hợp tổng hợp**

***Hàng trăm tỉ con chim di cư mỗi năm theo chiều bắc nam giữa nơi sinh sản và nơi trú đông cách xa hàng ngàn hoặc thậm chí hàng chục ngàn ki-lô-mét giống như một phép lạ của cuộc sống.***

***Vì sao chim di cư?***

*Sự di cư của các loài chim đầy những bí ẩn và thách thức đối với sự hiểu biết của con người. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu trường hợp cụ thể sau:*

*Én-sân mơ-rơ-lít (Ancient* murrelet) là một loài chim vô cùng kì lạ. Mỏ của chúng giống loài chim sẻ, cơ thể lại giống *một con chim cánh cụt, đôi cánh giống loài vịt và chim non trông giống những con gà con. Điều khác biệt nhất so với các loài chim khác là chân của chúng ở rất gần đuôi và có dáng đứng thẳng. Tuy nhiên, chúng có vẻ khá vụng về. Loài chim này bay khoảng 8000 km mỗi năm trên toàn bộ khu vực Bắc Thái Bình Dương, giữa các quốc gia châu Mỹ và châu Á. Chúng sinh sản ở miền tây Ca-na-đa (Canada), sau đó bay hàng ngàn dặm, băng qua đại dương ở khu vực Nhật Bản và Hàn Quốc để trú đông. Đây cũng là loài chim duy nhất được biết đến trên khắp Bắc Thái Bình Dương.*

*Lúc đầu, mọi người nghĩ rằng chim di cư là để tránh cái lạnh của mùa đông, tuy nhiên, nghiên cứu gần đây đã phát hiện ra rằng điều này không hoàn toàn đúng. Những nơi mà loài chim này di cư tới so với nơi chúng sinh ra đều có khí hậu ôn đới khá tương đồng tại cùng một thời điểm. Về mặt lí thuyết, nếu chúng ở lại nơi được sinh ra vào mùa đông thì điều kiện khí hậu ở đó cũng không ảnh hưởng nhiều và chúng vẫn có thể sống sót bình thường. Vậy tại sao chúng vẫn phải thực hiện một hành trình dài để di cư hằng năm? Về vấn đề này, các nhà khoa học vẫn cảm thấy bối rối và chưa thể tìm được câu trả lời.*

*Ví dụ trên rõ ràng đã phản bác lại quan điểm chim di cư là để tránh cái lạnh giá của mùa đông.*

*Một số nhà khoa học đã suy đoán rằng sự di cư của loài chim có thể bắt nguồn từ thời kì băng hà 10 000 năm trước Công nguyên. Mùa băng ở Bắc bán cầu và tuyết rơi khiến một số loài chim buộc phải rời khỏi nơi cư trú để tìm đến những nơi có điều kiện sống tốt hơn, dễ kiếm thức ăn hơn. Khi giá lạnh qua đi, chúng sẽ lại trở về nơi sinh sống cũ. Nhưng khi mùa đông ập đến, nhóm chim di cư dần mở rộng và cuối cùng đã hình thành sự di cư hằng năm của các loài chim này. Nói cách khác, sự xói mòn và đóng băng định kì của sông băng đã khiến các loài chim hình thành một bản năng di truyền thường xuyên từ thế hệ này sang thế hệ khác.*

*Tuy nhiên, lí thuyết này vẫn có những lỗ hổng nhất định. Nó không thể giải thích được tại sao một số loài chim không di cư và thời kì băng hà chỉ chiếm 1% trong lịch sử sinh tồn của loài chim. Một khoảng thời gian ngắn như vậy tại sao lại có thể có tác động đến sự di truyền của chúng?*

*Trong những năm gần đây, hai nhà khoa học W. E-lít-xơ Bon (W. Alice Boyle) và Coóc-nây Con-quây (Courtney Conway) thuộc Đại học A-ri-dô-na (Arizona), đã đưa ra những ý tưởng mới để nghiên cứu về sự di cư của loài chim. Lí do di cư của loài chim là vì tình trạng thiếu lương thực xảy ra ở một số khu vực trong thời tiết lạnh, buộc chúng phải rời khỏi nhà, di chuyển đến những khu vực có nhiệt độ cao và lượng thức ăn phong phú hơn. […]*

***Tại sao đàn chim di cư lại bay theo đội hình chữ V?***

*Hằng năm cứ vào mùa đông, nhiều loài chim lại kéo nhau bay về phương nam để tránh rét và tìm kiếm thêm thức ăn. Thú vị ở chỗ, nhiều loài chim như nhạn, ngỗng trời,... có tập tính bay đội hình chữ V. Vậy nguyên nhân nào khiến những loài chim lại sử dụng đội hình bay như thế?*

*Các nhà khoa học Anh đã tìm ra câu trả lời sau khi tiến hành thực nghiệm trên mười bốn con cò đen đầu hói bằng cách đeo thiết bị để xác định vị trí đường bay, tốc độ và nhịp cánh của mỗi chú cò.*

*Đội hình chữ V được xem là đội hình tối ưu về mặt khí động lực học', con chim bay ở đầu mũi tên hay hình chữ V thường là chim đầu đàn và khoẻ hơn hẳn những con phía sau. Khi bay theo đội hình như vậy, các chú chim thường tận dụng luồng không khí đi qua đôi cánh của chúng bao gồm: luồng khí hướng lên (có lợi) từ phía dưới lên mép sau của đôi cánh giữ cho chúng ở trên không trung mà không phải quạt cánh vất vả và luồng không khí hướng xuống (không có lợi) từ phía trên đến mép sau đôi cánh. Khi bay, con chim dẫn đầu vỗ cánh làm cho không khí hai bên cánh chuyển động, luồng khí này truyền ra phía sau. Những con chim bay phía sau sẽ nhận luồng khí có lợi từ con đầu đàn và giảm thiểu luồng khí hướng xuống bất lợi nhằm hạn chế việc hao tốn sức lực trong suốt thời gian dài. Đó là mục đích chính của đội hình bay chữ V: “Những con chim bay sau chỉ đơn giản cảm nhận được đâu là vị trí của luồng không khí hướng lên và đâu là vị trí của luồng không khí hướng xuống. Từ đó, chúng sẽ xác định được vị trí thích hợp để không phải mất nhiều sức lực khi bay”. Nhờ sự liên kết khí động lực học này mà hiếm có con chim nào phải rời đàn vì kiệt sức, nếu con đầu đàn không còn sức thì lập tức sẽ có một con to khoẻ khác thay thế ngay.*

*Theo một nghiên cứu năm 2001, những con bồ nông trắng khi bay theo đội hình chữ V có nhịp tim và nhịp vỗ cánh thấp hơn 14% khi chúng bay một mình. Nghiên cứu từ những năm 1970 cho thấy, khi bay thành đàn, chim có thể bay nhanh hơn khi bay đơn độc đến 71% nên con chim đầu đàn phải có sức khoẻ và ý chí cao hơn những con chim còn lại.*

*Ngoài ra, việc bay theo đội hình chữ V còn giúp đàn chim giữ liên lạc tốt hơn vì những con chim bay sau dễ dàng nhìn thấy những con chim phía trước. Điều này giúp chúng không bị lạc đàn mỗi khi chim đầu đàn ra tín hiệu dừng lại để nghỉ, tìm thức ăn hoặc đổi hướng bay.*

*Con người cũng có thể học cách bay theo đội hình chữ V của loài chim vì tiết kiệm được năng lượng khi bay theo đội hình, hình thức này khá phổ biến với cả phi công dân sự và quân sự. Tờ báo chuyên công bố kết quả của những nghiên cứu mới nhất – Nây-chơ (Nature) cho biết: “Bằng cách giữ đầu mũi cánh trong vùng xoáy của máy bay phía trước, mỗi chiếc bay sau có thể tiết kiệm tối đa 18% lượng nhiên liệu.”*

 (SGK *Ngữ văn 8 tập 1*, bộ CTST, NXB Giáo dục Việt Nam, trg 43,44,45)

1. Khí động lực học: Ngành khoa học nghien cứu về dòng chảy của chất khí.

**Câu 1 (1.0 điểm)**. Chỉ ra những đặc điểm của văn bản thông tin giải thích một hiện tự nhiên được thể hiện trong văn bản trên.

**Câu 2 (1.0 điểm**). Xác định cách trình bày thông tin của đoạn trích: *“Hằng năm cứ vào mùa đông, nhiều loài chim lại kéo nhau bay về phương nam để tránh rét và tìm kiếm thêm thức ăn… mỗi chiếc bay sau có thể tiết kiệm tối đa 18% lượng nhiên liệu”.*

**Câu 3 (1.0 điểm)**. Tìm thông tin cơ bản và thông tin chi tiết của đoạn văn sau: *“Én-sân mơ-rơ-lít là một loài chim vô cùng kì lạ, mỏ của chúng giống loài chim sẻ… trên khắp Bắc Thái Bình Dương”.*

**Câu 4 (0.75 điểm)**. Văn bản đã trình bày (những) thông tin cơ bản nào?

**Câu 5 (0.75 điểm)**. Tại sao các loài chim di cư bay theo hình chữ V?

**Câu 6 (0.75 điểm)**. Việc sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản có tác dụng gì?

**Câu 7 (0.75 điểm)**. Em biết thêm được điều gì từ vấn đề mà văn bản trên giải thích?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngoài chương trình SGK (bộ Kết nối tri thức) mà em ấn tượng.

------------------------- Hết ----------------------

**V. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

**1. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Nhóm chuyên môn tổ chức thảo luận để thống nhất hướng dẫn chấm và cách cho điểm; chấm chung ít nhất 0,5 bài và ghi vào biên bản họp nhóm lớp 8.

 **-** Hướng dẫn chấm chỉ là gợi ý nên trong quá trình chấm bài, giáo viên cần linh hoạt, tránh đếm ý cho điểm, chú ý kĩ năng làm bài và sự sáng tạo của học sinh. Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt và lí giải khác nhau, miễn là hợp lý và thuyết phục.

**2. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | Những đặc điểm của văn bản thông tin giải thích một hiện tượng tự nhiên được thể hiện trong văn bản trên là:- Văn bản giới thiệu lí do chim di cư và tại sao lại di cư theo đội hình chữ V.- Sử dụng ngôn ngữ thuộc chuyên ngành, phương tiện phi ngôn ngữ,… | **0.5****0.5** |
| **2** |  Cách trình bày thông tin của đoạn trích: Giải thích nguyên nhân vì sao loài chim lại di cư theo đội hình bay chữ V:+ Diễn giải mục đích chính của việc bay theo đội hình chữ V.+ Lợi ích của việc bay theo đội hình chữ V. | 1,0 |
| **3** | - Thông tin cơ bản: Giới thiệu về loài chim Én-sân mơ-rơ-lít.- Thông tin chi tiết: Giới thiệu và miêu tả chi tiết về ngoại hình (mỏ, cánh, chân, dáng đứng), khu vực và quá trình di cư của loài chim Én-sân mơ-rơ-lít. | 1.0 |
| **4** | - Văn bản đã trình bày những thông tin cơ bản sau:+ Nguyên nhân loài chim di cư.+ Giải thích lí do loài chim di cư lại bay theo đội hình chữ V. |  0,75 |
| **5** | Đội hình chữ V được xem là đội hình tối ưu về mặt khí động lực học' |  0,75 |
| **6** | Phương tiện phi ngôn ngữ văn bản đã sử dụng:+ Hình ảnh = > Giúp người đọc hình dung dễ dàng hơn về đối tượng được đề cập tới.+ Số liệu => Giúp văn bản mang tính xác thực và chính xác hơn | 0,75 |
|  **7** | Thông quan văn bản, em biết thêm được những kiến thức về nguyên nhân loài chim di cư và vì sao chim di cư lại bay theo đội hình chữ V |  0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài phân tích tác phẩm văn học***-** Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học.- Hiểu được cách trình bày luận điểm, luận cứ, lập luận trong bài văn nghị luận văn học.- Trình bày, phân tích rõ các khía cạnh của vấn đề | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngoài chương trình SGK (bộ Kết nối tri thức) mà em ấn tượng. | 0,25 |
| *c.* - Vận dụng được các kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận để viết bài văn nghị luận về một tác phẩm văn học. - Trình bày được quan điểm, ý kiến (tán thành) của người viết về giá trị đặc sắc của tác phẩm văn học. | 0,5 |
| 1. **Nhận biết:**
* Đảm bảo cấu trúc của bài văn: mở bài, thân bài, kết bài.
* Xác định đúng yêu cầu của đề bài: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện.

**2. Thông hiểu:**- Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm,nêu ý kiến chung của người viết về tác phẩm truyện.- Nêu nội dung chính của tác phẩm.- Nêu chủ đề của tác phẩm.- Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm .- Khẳng định được vị trí, ý nghĩa của tác phẩm truyện.1. **Vận dụng:**
	* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.
	* Đánh giá khái quát về nội dung, nghệ thuật và khẳng định ý nghĩa bài thơ.

**4. Vận dụng cao:** Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, hợp lí. | 2,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

**VI. KIỂM TRA**